

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI		1D	YTD
DJI	33,852.53	0.01%	-6.99%
S&P500	3,957.63	-0.16%	-17.18%
NASDAQ	10,983.78	-0.59%	-30.22%
VIX	21.89	-1.44%	
FTSE 100	7,512.00	0.51%	1.47%
DAX	14,355.45	-0.19%	-9.63%
CAC40	6,668.97	0.06%	-7.03%
Dầu Brent (\$/thùng)	85.17	1.88%	11.33%
Vàng (\$/ounce)	1,749.80	0.15%	-3.90%

Các chỉ số chính của Phố Wall hầu như giảm điểm trong phiên hôm qua trong bối cảnh các cuộc biểu tình ở Trung Quốc vẫn đang khá nghiêm trọng, cũng diễn biến đó cổ phiếu Apple đóng cửa ở mức thấp gần ba tuần do lo ngại về việc sản xuất iPhone bị ảnh hưởng.

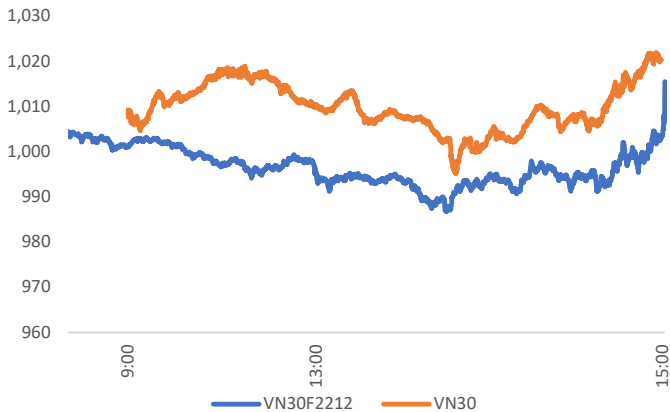
KINH TẾ VĨ MÔ		1D (bps)	YTD (bps)
Lãi suất liên NH	5.50%	-16	469
Lãi suất tiết kiệm 12T	7.40%	0	180
TPCP - 5 năm	4.82%	-8	381
TPCP - 10 năm	4.82%	-1	282
USD/VND	24,845	-0.02%	8.30%
EUR/VND	26,326	-0.04%	-0.54%
CNY/VND	3,526	0.60%	-3.61%

Đồng USD quốc tế đã giao dịch cao hơn một chút nhờ là nơi trú ẩn an toàn và bởi một số phát biểu “điều hòa” hơn từ các nhà hoạch định chính sách của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed). Chủ tịch Fed Richmond, Thomas Barkin cho biết ông ủng hộ việc chuyển sang các đợt tăng lãi suất nhỏ hơn trong cuộc chiến của ngân hàng trung ương nhằm giảm lạm phát quá cao.

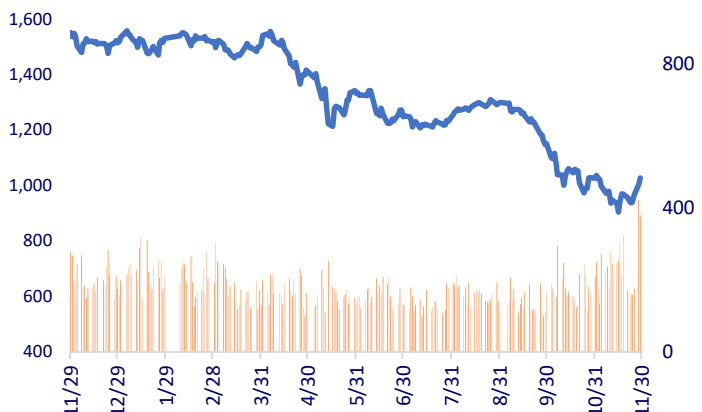
TTCK VIỆT NAM		1D	YTD
VN-INDEX	1,032.16	2.63%	-31.11%
VN30	1,029.04	2.46%	-32.99%
HNX	208.22	2.04%	-56.07%
UPCOM	70.38	0.50%	-37.54%
GT mua ròng NĐTNN (tỷ)	2,656.90		
Tổng GTGD (tỷ)	20,573.78	18.96%	-33.79%

Phiên 29/11, khối tự doanh công ty chứng khoán mua ròng 184 tỷ đồng. PDR và SAB là hai mã được mua ròng mạnh nhất, lần lượt đạt gần 224 tỷ đồng và gần 171 tỷ đồng. Chiều ngược lại, mã bị bán ròng mạnh nhất là PAC (gần 109 tỷ đồng), xếp sau là DGC (gần 28 tỷ đồng).

VN30F2212 VN30 - INTRADAY



VN30 (1Y)



TIN TỨC CHỌN LỌC

Hơn 25 tỷ USD vốn FDI vào Việt Nam trong 11 tháng 2022;
Thu ngân sách nhà nước tiếp tục tăng mạnh, bội thu gần 280 nghìn tỷ đồng;
Bắc Giang dẫn đầu cả nước về tăng trưởng IIP;
EU mạnh tay mua LNG của Nga trong năm 2022;
Bắc Kinh nới lỏng quy định huy động vốn, tiếp tục nỗ lực cứu bất động sản;
WTO: Tăng trưởng thương mại toàn cầu có thể chậm lại trong thời gian tới.

LỊCH SỰ KIỆN

Mã	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Loại	Tỉ lệ	
NTH	12/6/2022	12/7/2022	12/22/2022	Tiền mặt		1,000
TDB	12/6/2022	12/7/2022	12/28/2022	Tiền mặt		500
PRE	12/7/2022	12/8/2022	12/16/2022	Tiền mặt		900
PVC	12/7/2022	12/8/2022	12/22/2022	Tiền mặt		230
PLC	12/7/2022	12/8/2022	12/23/2022	Tiền mặt		1,200
MSH	12/8/2022	12/9/2022	12/23/2022	Tiền mặt		2,500
HTI	12/15/2022	12/16/2022	1/16/2023	Tiền mặt		1,000
SAB	12/20/2022	12/21/2022	1/11/2023	Tiền mặt		2,500
NSS	12/20/2023	12/22/2022	6/9/2023	Tiền mặt		1,000